TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 16 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023, giữa:

-*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Vân A**, sinh năm 1993

-*Bị đơn:* A **Bùi Duy K**, sinh năm 1991

Đều có nơi ĐKHKTT: Tổ 56B, khu 6C, phường N T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đều có chỗ ở hiện nay: Tổ 28, khu 4, phường D L, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Vân A và A Bùi Duy K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Nguyễn Thị Vân A và A Bùi Duy K đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Vân A và A Bùi Duy K thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung là Bùi Nam Khang, sinh ngày 22/7/2020. Ly hôn, chị A và A K thống nhất thỏa thuận: A K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Nam Khang, sinh ngày 22/7/2020 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Chị Nguyễn Thị Vân A sẽ sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/ con chung/ tháng cho đến khi con chung thành niên.

Chị A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ *Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp*: Chị Nguyễn Thị Vân A và A Bùi Duy K không đề nghị tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị Vân A tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0010106 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND phường N T, thành phố Việt Trì;
- Chi cục THA thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân